

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Bản án số: 103/2023/HSST

Ngày: 05/7/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU**

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Hồ Mỹ Xuân**
- Các Hội thẩm nhân dân:
 1. Bà **Hồ Thị Kim Luyện**
 2. Bà **Nguyễn Thị Hoàng Oanh**
- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông **Huỳnh Quốc Sang** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều tham gia phiên tòa: bà **Lê Thị Duyên** – Kiểm sát viên.

Ngày 05/7/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 84/2023/HSST ngày 09/5/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Văn M**; Giới tính: Nam;

Tên gọi khác: Tý

Sinh năm: 1979;

Nơi sinh: Vĩnh Long;

Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Số 226/7 Tổ 8, khóm ĐB, ĐT, BM, VL; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: không; Cha: Trần Văn Nam, sinh năm: 1949 (sống); Mẹ: Trần Thị Thành (cH); Anh, em ruột có 04 người (lớn sinh năm 1967, nhỏ sinh năm 1972); Sống chung như vợ chồng với Đặng Thị Mỹ Loan, sinh năm: 1980; Tiền án, tiền sự: chưa;

2. Họ và tên: **Lê Thị H**; Giới tính: Nữ;

Tên gọi khác:

Sinh năm: 1967;

Nơi sinh: Vĩnh Long;

Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: 945 (số cũ 509) Tổ 10, ấp ĐH, ĐB, BM, VL; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: phật giáo; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: làm thuê; Cha: Lê Văn Biện (cH); Mẹ: Nguyễn Thị Trọng (cH); Anh, em ruột có 03 người (lớn sinh năm 1948, nhỏ sinh năm 1950; Chồng Nguyễn Thành Nhơn, sinh năm: 1968; Bị cáo có 04 người con, lớn sinh năm: 1980, nhỏ nhất sinh năm: 1987; Tiền án, tiền sự: chưa;

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Công ty tài chính TNHH Một thành viên HC Việt Nam

Địa chỉ: tầng G, 8 và 10 Tòa nhà Phụ Nữ, số 20 đường Nguyễn Đăng Giai, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Việt Cường (Giấy ủy quyền số 90/2023/GUQ-SE ngày 18/4/2023). *Có mặt*

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Tấn V, sinh năm: 1996. *Vắng mặt*

Địa chỉ: ấp MH, xã MH, BM, VL.

2. Bà Đào Thị T, sinh năm: 1969. *Vắng mặt*

Địa chỉ: MH, MH, BM, VL.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn M và Nguyễn Tấn Vũ quen biết nhau trước đó, do có thời gian cùng uống Methadone tại quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Vào khoảng tháng 8/2018 Mẫn hỏi mượn Vũ Giấy chứng minh nhân dân và Sổ Hộ khẩu của Vũ để vay tiền, nên Vũ đã lấy Giấy chứng minh nhân dân và Hộ khẩu của bà Đào Thị Tuyết (mẹ ruột của Vũ) đưa cho Mẫn để đi vay tiền. Đến ngày 25/8/2018 Mẫn thuê bà Lê Thị H giả mạo bà Đào Thị Tuyết đến Công ty cổ phần thế giới di động, địa chỉ: số 24B Nguyễn Trãi, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ ký hợp đồng tín dụng tiêu dùng trả góp số 3803592188 với Công ty Tài chính HCViệt Nam ký để vay mua trả góp 01 điện di động hiệu OPPO F9, trị giá 7.690.000 đồng, trả trước số tiền 2.307.000, số tiền còn lại phải trả là 5.491.000 đồng, số tiền trả góp hàng tháng 1.384.000, thanh toán trong vòng 04 tháng. Sau khi ký hợp đồng xong Mẫn cho H số tiền 500.000 đồng và chiếm đoạt số tiền vay còn lại. Do khách hàng Đào Thị Tuyết không thanh toán theo hợp đồng. Nên Bộ phận kiểm soát nội bộ Công ty HC đã rà soát đối chiếu phát hiện hình ảnh khách hàng trong hợp đồng số 3803592188 là Lê Thị H, do trước đây H có ký hợp đồng tín dụng tiêu dùng trả góp với Công ty Home Credit. Nên Công ty Tài chính HC Việt Nam tố giác Lê Thị H về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Theo Kết luận giám định số 23/KLGD-PC09 (TL) ngày 27/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận:

- Chữ ký dạng chữ viết tên “Tuyết” mang tên Đào Thị Tuyết trên các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A4 so với chữ ký dạng chữ viết tên “Tuyết” mang tên Đào Thị Tuyết (do Lê Thị H ký thực nghiệm) trên tài liệu mẫu ký hiệu M1 do cùng một người ký ra.

- Chữ viết họ và tên Đào Thị T trên các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A4 so với chữ viết của Lê Thị H trên các tài liệu mẫu ký hiệu từ M1 đến M3 do cùng một người viết ra (bút lục 79).

Về trách nhiệm dân sự: Công ty tài chính TNHH một thành viên HCViệt Nam yêu cầu các bị cáo trả lại số tiền 5.491.000 đồng và tiền phạt hợp đồng vi phạm hợp

đồng là 156.850 đồng, bị cáo Trần Văn M đã nộp tiền số tiền 5.491.000 đồng khắc phục hậu quả cho Công ty HC(bút lục 114-115; 224-225).

Đối với Nguyễn Tấn Vũ, mặc dù có đưa giấy tờ tùy thân của bà Đào Thị Tuyết (mẹ ruột của Vũ) cho bị cáo Mẫn để đi vay tiền. Tuy nhiên, việc Mẫn sử dụng giấy tờ của bà Tuyết thuê bị cáo H giả dạng bà Tuyết ký hợp đồng vay tiền sau đó chiếm đoạt tiền vay của Công ty Home Credit, thì Vũ không biết, cũng không được hưởng lợi. Do đó, không đủ cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Vũ với vai trò đồng phạm với bị can Trần Văn M, Lê Thị H (bút lục 122- 123).

Riêng đối tượng tên Yên Nhi do bị cáo Mẫn, H khai không rõ họ tên nhân thân lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an quận Ninh Kiều chưa làm việc được, khi nào tìm được sẽ xử lý sau.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, riêng bị cáo Trần Văn M đã nộp số tiền 5.491.000 đồng khắc phục hậu quả cho Công ty Home Credit, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tại bản cáo trạng số 104/CT-VKSNK ngày 01/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều đã truy tố các bị cáo Trần Văn M và Lê Thị H về tội “lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi của các bị cáo đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo H xin được nộp số tiền thu lợi bất chính là 500.000 đồng.

Người bị hại: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo do ý thức nhận thức qui định pháp luật các bị cáo còn hạn chế. Đồng thời, bị cáo khắc phục hậu quả số tiền 5.491.000 đồng nên bị hại không yêu cầu gì thêm.

Người liên quan: Vắng mặt không lý do và các lời khai thể hiện trong hồ sơ thì người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng không yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều phát biểu quan điểm:

Bị cáo Trần Văn M thực hiện hành vi thuê bị cáo Lê Thị H giả mạo bà Đào Thị Tuyết ký hợp đồng tín dụng tiêu dùng trả góp với Công ty tài chính TNHH một thành viên HCViệt Nam, sau đó chiếm đoạt số tiền 5.491.000 đồng. Các bị cáo Mẫn, H đều là người trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự về hành vi của mình gây ra. Hành vi trên của hai bị cáo Trần Văn M, Lê Thị H đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

Đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo. Tuyên bố các bị cáo phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Riêng bị cáo Mẫn áp dụng tình tiết qui định điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn M mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng

cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm; Bị cáo Lê Thị H từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm;

Buộc bị cáo Lê Thị H phải nộp số tiền thu lợi bất chính là 500.000 đồng để sung công; Trả cho người bị hại số tiền 5.491.000 đồng hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ninh Kiều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:

Lời khai nhận tội của các bị cáo Trần Văn M và Lê Thị H tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được thu thập hợp pháp và thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Trần Văn M khai nhận, qua sự quen biết của người tên Yến Nhi (không biết địa chỉ và họ tên cụ thể) hướng dẫn bị cáo cách thức đi mua điện thoại trả góp nên ngày 25/8/2018 Mẫn thuê bà Lê Thị H giả mạo bà Đào Thị Tuyết đến Công ty cổ phần thế giới di động, địa chỉ: số 24B Nguyễn Trãi, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ ký hợp đồng tín dụng tiêu dùng trả góp với Công ty Tài chính HCViệt Nam ký để vay mua trả góp 01 điện di động hiệu OPPO F9, trị giá 7.690.000 đồng, trả trước số tiền 2.307.000 đồng do Yến Nhi tạm ứng, số tiền còn lại phải trả là 5.491.000 đồng được vay để trả số tiền trả góp hàng tháng 1.384.000, thanh toán trong vòng 04 tháng. Sau khi ký hợp đồng xong Mẫn cho H số tiền 500.000 đồng và đem điện thoại di động đưa Yến Nhi bán lại để chia nhau tiền tiêu xài.

Bị cáo Lê Thị H khai nhận, ngày 25/8/2018 bị cáo Trần Văn M chở H qua Cần Thơ để ký hợp đồng mua hàng trả góp và Mẫn cho tiền bị cáo H nên bị cáo đồng ý. Khi qua Cần Thơ, Mẫn đưa giấy tờ còn bị cáo H đóng giả bà Đào Thị Tuyết (do nghe lời Mẫn nói đi của Mẫn không biết chữ) nên bị cáo ký tên bà Tuyết trên hợp đồng và sau đó Mẫn trả công cho bị cáo H là 500.000 đồng. Nội dung hợp đồng bị cáo không đọc nên không biết, điện thoại bị cáo cũng không giữ. Nay bị cáo biết việc làm của mình là sai trái nên xin trả lại số tiền 500.000 đồng.

Hành vi sử dụng chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu của người khác và thuê người đóng giả để ký hợp đồng tín dụng tiêu dùng trả góp với công ty tài chính, sau

đó không thanh toán nhằm chiếm đoạt tài sản. Hành vi trên của bị cáo Trần Văn M và Lê Thị H đã gây thiệt hại cho Công ty Home Credit.

Do đó, hành vi bị cáo Trần Văn M và Lê Thị H trực tiếp thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố bị cáo là có căn cứ; đúng người, đúng tội.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như sau: Nhân thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Trần Văn M đã nộp số tiền 5.491.000 đồng khắc phục hậu quả cho Công ty HCNên thống nhất đề nghị của Viện kiểm sát, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét các bị cáo, bị cáo Trần Văn M và Lê Thị H thực hiện hành vi phạm tội có tổ chức, có sự cấu kết với nhau. Bị cáo Trần Văn M giữ vai trò người tổ chức đã chủ mưu việc thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Lê Thị H là trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét có mức án phù hợp tương xứng hành vi các bị cáo, cần có hình phạt tương xứng để cải tạo, giáo dục cho các bị cáo biết chấp hành đúng quy định pháp luật và có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định và gia đình hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Đối với bị cáo Lê Thị H phải nộp thu nhập bất chính là 500.000 đồng.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng theo quy định Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- **Tuyên bố:** bị cáo **Trần Văn M** và bị cáo **Lê Thị H** phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- **Áp dụng:**

+ Khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

+ Điều 106, Điều 299, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử phạt:

Xử phạt bị cáo Trần Văn M mức án 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách án treo đối với bị cáo là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án 05/7/2023.

Giao bị cáo Trần Văn M cho Ủy ban nhân dân phường Đông Thuận, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo.

Xử phạt bị Lê Thị H mức án 09 (chín) tháng tù cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án 05/7/2023.

Giao bị cáo Lê Thị H cho Ủy ban nhân dân xã Đông Bình, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trong thời gian thử thách mà bị cáo Mẫn, H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách mà các bị cáo Mẫn, H cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo vi phạm phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Bị cáo Lê Thị H phải nộp số tiền 500.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

Bị hại được nhận lại số tiền 5.491.000 đồng hiện Chi cục Thi hành án dân sự Quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ thu giữ theo biên lai số 0001326 ngày 08/5/2023.

Về án phí hình sự: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND Tp. Cần Thơ;
- P.hồ sơ, nghiệp vụ CA TPCT;
- Sở tư pháp TPCT;
- VKSND quận Ninh Kiều;
- Chi cục THA quận Ninh Kiều;
- Công an quận Ninh Kiều;
- Đội CSTHAHS quận Ninh Kiều;
- **UBND phường DT;**
- **UBND xã Đ B;**
- Lưu HS (2).

Hồ Mỹ Xuân

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Hồ Thị Kim Luyến

Nguyễn Thị Hoàng Oanh

Hồ Mỹ Xuân

